ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:161 /BC-UBND	*Bình Sơn, ngày 21 tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về nhà giáo

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 567/SGDĐT-TCCB ngày 13/3/2024 về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về nhà giáo. UBND huyện Bình Sơn báo cáo các nội dung như sau:

1. Đánh giá chung về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành điều chỉnh nhà giáo *(số lượng, chất lượng, tính khả thi...).*

1.1. Về số lượng

Hiện nay, theo thống kê có gần 200 văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới nhà giáo, nhưng chưa có luật chuyên ngành về nhà giáo. Với tính chất quan trọng và sự cần thiết có Luật Nhà giáo, Bộ GD&ĐT đã đề xuất, tham mưu với Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được Quốc hội cho phép nghiên cứu xây dựng Luật Nhà giáo, qua đó có một bộ luật căn cơ, đủ căn cứ pháp lý để phát triển đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới".

1.2. Về chất lượng, tính khả thi của một số văn bản

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành điều chỉnh nhà giáo đáp ứng thực tế trong ngành giáo dục hiện nay.

Tính khả thi của các văn bản là rất cao, nhà giáo được quy định bởi một số văn bản quy phạm pháp luật sau đây:

1.2.1. Quy định về đạo đức nhà giáo

Quy định về đạo đức nhà giáo được quy định tại Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

Theo đó, tại Điều 3, 4, 5, 6 giáo viên phải đảm bảo quy định về phẩm chất chính trị; đạo đức nghề nghiệp; lối sống, tác phong; giữ gìn, bảo vệ truyền thống đạo đức nhà giáo.

Giáo viên vi phạm một trong các điều quy định trên có thể phải bị xử lý kỷ luật.

1.2.2. Quy định chuẩn trình độ đào tạo

Theo Điều 72, Luật giáo dục 2019 quy định về trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo như sau:

a. Trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo được quy định như sau:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên đối với giáo viên mầm non;

- Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm;

- Có bằng thạc sĩ đối với nhà giáo giảng dạy trình độ đại học; có bằng tiến sĩ đối với nhà giáo giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ;

- Trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo giảng dạy trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

b. Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định việc sử dụng nhà giáo trong trường hợp không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

Tuy nhiên, tại Nghị định 71/2020/NĐ-CP quy định về lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở được quy định đến hết 31/12/2030.

Bên cạnh đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng ban hành Thông tư số 29/2021/TT-BGDĐT quy định ngưng hiệu lực quy định về chuẩn trình độ đào tạo của nhà giáo tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.2.3. Về xếp lương nhà giáo

Việc xếp lương giáo viên được thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021, 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021, 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

1.2.4. Về quy định thi đua khen thưởng

Việc thực thi về thi đua khen thưởng giáo viên theo Luật thi đua khen thưởng hiện hành, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (thay thế Nghị định số 91/2017/NĐ-CP) và Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục.

1.2.5. Quy định về kỷ luật

Việc kỷ luật được thực hiện theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP tại Điều 15. Các hình thức kỷ luật đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý gồm: Khiển trách; Cảnh cáo; Buộc thôi việc. Áp dụng đối với viên chức quản lý gồm các hình thức: Khiển trách; Cảnh cáo; Cách chức; Buộc thôi việc.

1.2.6. Quy định về hồ sơ sổ sách

Hệ thống hồ sơ sổ sách được quy định tại Điều lệ trường học mầm non, phổ thông gồm:

- Cấp bậc mầm non: Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT quy định về hồ sơ quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với giáo viên như sau: Đối với giáo viên

- Cấp bậc tiểu học: Căn cứ theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 21 Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT quy định hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục đối với giáo viên như sau: Kế hoạch bài dạy; Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn, dự giờ và theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm); Sổ công tác Đội (đối với Tổng phụ trách Đội).

- Cấp bậc trung học cơ sở, trung học phổ thông: Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT quy định hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục đối với giáo viên như sau: Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học); Kế hoạch bài dạy (giáo án); Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

Bên cạnh đó, giáo viên là viên chức phải thực hiện thành phần hồ sơ theo Thông tư 07/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

1.2.7. Quy định về kế hoạch giáo dục

Theo đó, đối với giáo viên tiểu học đến trung học phổ thông thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 phải thực hiện kế hoạch giảng dạy (giáo án) theo quy định tại công văn Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, và Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH.

1.2.8. Quy định về đánh giá chuẩn nghề nghiệp

Việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên hiện nay được thực hiện theo quy định tại Thông tư Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT (sửa đổi tại Thông tư 29/2021/TT-BGDĐT) ban hành quy định đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên phổ thông.

1.2.9. Quy định về phụ cấp

Giáo viên ngoài nhận lương còn có các khoản phụ cấp được quy định như sau:

- Tỷ lệ hưởng phụ cấp ưu đãi của giáo viên được quy định tại Quyết định 244/2005/QĐ-TTg theo đó giáo viên mầm non đến phổ thông hiện nay được hưởng từ 30-50%.

- Phụ cấp thâm niên được quy định tại Nghị định 77/2021/NĐ-CP giáo viên

công tác đủ 5 năm hưởng phụ cấp 5%, sau đó mỗi năm công tác được hưởng thêm 1%.

1.2.10. Quy định về nâng lương, nâng lương trước hạn

Quy định về nâng lương, nâng lương trước hạn được thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BNV ngày 02/5/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Thực tiễn triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về nhà giáo

* Các văn bản đã được triển khai

Trong những năm qua các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương về chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên các cấp học trên địa bàn huyện Bình Sơn được triển khai thực hiện đầy đủ, cụ thể gồm:

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

- Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và các quy định hiện hành của Nhà nước;

- Nghị định 54/2011/NĐ-CP , ngày 04 tháng 07 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

- Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế;

- Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường mầm non (có hiệu lực thi hành từ ngày 31/3/2021);

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường mầm non (có hiệu lực thi hành từ ngày 31/3/2021);

-Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường Tiểu học.

- Thông tư liên tịch 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC, ngày 08/3/2013 của Bộ Giáo dục, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

- Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;.

- Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

- Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 của Bộ Giáo dục Đào tạo quy định chế độ định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ quan giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập;

- Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021, 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021, 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Công văn số 5876/BGDDT-NGQLCSGD ngày 29/11/2016 về việc thực hiện chế độ chính sách thừa giờ cho giáo viên mầm non;

- Công văn số 7431/UBNDKGBX ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện chế độ trực trưa cho CBQL, giáo viên mầm non công lập.

* Một số kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại và vướng mắc

Các cấp quản lý giáo dục từ tỉnh, huyện và nhà trường đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo; tổ chức tốt công tác tuyên truyền; tổ chức tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách đối vơi nhà giáo.

2.1. Vị thế, vai trò và trách nhiệm của nhà giáo

Nhà giáo là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo, là nhân lực của nguồn nhân lực, có thầy cô giáo tốt, cán bộ quản lý giáo dục tốt thì mới có học sinh, sinh viên tốt và xây dựng được cơ sở giáo dục tốt. Trong nhiều năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã hết sức quan tâm xây dựng đội ngũ nhà giáo và

cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ qua từng thời kỳ cách mạng của đất nước.

Vai trò và trách nhiệm của nhà giáo được phát huy đúng quy định tại Điều 15 Luật Giáo dục 2005, cụ thể:

- Nhà giáo giữ vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục.

- Nhà giáo phải không ngừng học tập, rèn luyện nêu gương tốt cho người học.

- Nhà nước tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo; có chính sách sử dụng, đãi ngộ, bảo đảm các điều kiện cần thiết về vật chất và tinh thần để nhà giáo thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình; giữ gìn và phát huy truyền thống quý trọng nhà giáo, tôn vinh nghề dạy học.

2.2. Đặc điểm, tính chất đặc thù, tiêu chuẩn chức danh nhà giáo các cấp học và trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Thời gian qua các cấp Bộ ngành đã ban hành nhiều văn bản quy định đặc điểm, tính chất đặc thù, tiêu chuẩn chức danh nhà giáo các cấp học và trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân *(Thông tư liên tịch số 20,21,22,23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN giáo viên mầm non, phổ thông),* năm 2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục ban hành các văn bản điều chỉnh *(Thông tư 01,02,03,04)*.

Tuy nhiên sau thời gian áp dụng, các văn bản có nhiều điểm không phù hợp. Ngày 14/4/2023, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, cụ thể:

- Quy định tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp chung cho các hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN);

- Quy định cụ thể đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Đối với viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập và các trường trung học cơ sở công lập;

- Bỏ quy định giáo viên phải có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo hạng;

- Giáo viên được xếp lương tương ứng với hạng CDNN được bổ nhiệm;

- Điều chỉnh thời gian giữ CDNN giáo viên mầm non hạng III từ 9 năm xuống còn 3 năm.

2.3. Cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đánh giá nhà giáo.

Việc quy định phân cấp tuyển dụng viên chức như trong Luật Viên chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ chưa phù hợp, gây khó khăn cho

các địa phương trong việc chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức thống nhất trong cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

2.4. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo.

Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo như hiện tại là khá phù hợp, Điều 73 Luật Giáo dục 2019 quy định về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cụ thể như sau:

- Nhà nước có chính sách đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo; nhà giáo được cử đi đào tạo, bồi dưỡng được hưởng lương và phụ cấp theo quy định của Chính phủ.

- Cơ sở giáo dục có trách nhiệm tạo điều kiện để nhà giáo được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn theo quy định của pháp luật.

Theo đó, Nhà nước có chính sách đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo; nhà giáo được cử đi đào tạo, bồi dưỡng được hưởng lương và phụ cấp theo quy định của Chính phủ. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm tạo điều kiện để nhà giáo được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn theo quy định của pháp luật.

Thực hiện đảm bảo chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo đối với 3 cấp học thuộc UBND huyện Bình Sơn quản lý, trong những năm qua hàng năm 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; 100% cán bộ quản lý đã học Trung cấp lý luận chính trị- hành chính. 100% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình của Bộ Giáo dục Đào tạo; tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về đổi mới phương pháp dạy học.

Các trường học quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nên trong thời gian qua đã có nhiều giáo viên tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng nâng tỷ lệ giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, trên chuẩn của các cấp học theo lộ trình

2.5. Chính sách đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo.

Trong những năm gần đây, chính sách đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo đội ngũ nhà giáo đã được quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà giáo an tâm công tác.

Tuy nhiên, việc xây dựng chính sách, chế độ đãi ngộ ưu đãi đối với nhà giáo công tác tại những vùng miền khó khăn, bậc học mầm non,… cần được ưu tiên quan tâm.

Đặc trưng lao động sư phạm của nhà giáo đòi hỏi những quy định phù hợp: Nhà giáo và nghề dạy học có những đặc trưng riêng, khác biệt với viên chức của các ngành, lĩnh vực khác. Do tính chất đặc thù trong lao động sư phạm của nhà giáo đặt ra yêu cầu cần có môi trường làm việc, hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ, phù hợp tạo thuận lợi cho nhà giáo yên tâm công tác, yêu nghề và tâm huyết với nghề; tạo điều kiện cho sự phát triển sáng tạo, trong một không gian văn hóa được trân trọng, tôn vinh, ghi nhận, phối hợp và hỗ trợ của toàn xã hội. Bên

cạnh đó, mặc dù các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước đã khẳng định vị thế, vai trò của đội ngũ nhà giáo trong sự phát triển chung của đất nước, nhưng do chưa được luật hóa đầy đủ nên còn bất cập trong việc khắc phục tình trạng gia tăng người giỏi không muốn vào ngành sư phạm, nhà giáo bỏ việc.

2.6. Quản lý nhà nước về nhà giáo.

Vấn đề quản lý đội ngũ nhà giáo (chế độ làm việc, định mức lao động, đánh giá xếp loại…) quy định tại các văn bản hiện hành nhiều nhưng chưa khuyến khích tuyển chọn được người giỏi, chưa có cơ chế sàng lọc, nâng cao chất lượng đội ngũ.

Chưa có đầy đủ các chế tài để quản lý hoạt động nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo ngoài công lập để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của họ cũng như đảm bảo chất lượng giáo dục nói chung.

3. Quan điểm, định hướng đề xuất, kiến nghị nội dung chính sách, quy định pháp luật đối với nhà giáo thể hiện trong Luật Nhà giáo liên quan đến một số nội dung cụ thể:

3.1. Sự cần thiết xây dựng Luật Nhà giáo.

Về Luật chuyên ngành, cả Luật Giáo dục đại học và Luật Giáo dục nghề nghiệp đều có chương riêng về nhà giáo nhưng quy định còn chung chung, chưa phản ánh rõ nét tính chất và yêu cầu đặc thù lao động nghề nghiệp của nhà giáo. Nếu cụ thể hóa nội dung nhà giáo trong Luật Giáo dục thì sẽ phá vỡ cấu trúc, mất cân xứng của các Luật này. Bên cạnh đó, nhiều chủ trương, quan điểm của Đảng về nhà giáo chưa được thể chế hóa đầy đủ; một số quan hệ quan trọng chưa được điều chỉnh hoặc quy định chung chung, mờ nhạt, chưa hình thành khung pháp lý đồng bộ và toàn diện trong việc nâng cao động lực và năng lực nhà giáo.

Vì vậy, việc xây dựng Luật Nhà giáo là thực sự cần thiết nhằm nâng cao vị thế, vai trò của nhà giáo; tạo hành lang pháp lý vững chắc và toàn diện để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo; tạo cơ hội cho nhà giáo yên tâm hoạt động nghề nghiệp và có những đóng góp tốt hơn cho Ngành, cho đất nước.

3.2. Về vai trò, vị thế của nhà giáo; về quyền và nghĩa vụ của nhà giáo

Việc xây dựng Luật Nhà giáo là cần thiết để nâng cao vị thế nhà giáo trong xã hội, đồng thời thể hiện rõ vai trò, vị trí, trách nhiệm của nhà giáo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Luật nhà giáo cần làm rõ nhiệm vụ đào tạo Nhà giáo; tuyển dụng Nhà giáo; chế độ làm việc, đãi ngộ đối với Nhà giáo.

Xây dựng Luật Nhà giáo phải đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất với một số Luật hiện hành như: Luật giáo dục, Luật lao động, Luật thi đua - khen thưởng, Luật viên chức...

3.3. Về chuẩn nghề nghiệp, chức danh nhà giáo các cấp học và trình độ đào tạo (về đạo đức nghề nghiệp; tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; các tiêu chuẩn khác...)

Luật Nhà giáo cần làm rõ thêm:

- Quy định về chuẩn trình độ, tiêu chuẩn để trở thành nhà giáo; việc áp dụng chứng chỉ hành nghề đối với người chưa qua đào tạo sư phạm muốn trở thành nhà giáo.

- Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình thuyên chuyển công tác đối với nhà giáo.

3.4. Về chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo

Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo như hiện tại là khá phù hợp.

3.5. Về chính sách tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái đối với nhà giáo các cấp học và trình độ đào tạo

Khắc phục các bất cập trong tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo thời gian qua; tạo cơ sở pháp lý để tuyển dụng vào ngành những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục.

Cụ thể hóa các nghĩa vụ, quyền lợi, chế độ chính sách áp dụng cho các nhóm Nhà giáo cụ thể phù hợp với điều kiện xã hội - kinh tế - ngân sách hiện nay; tạo động lực để đội ngũ nhà giáo yên tâm đóng góp công sức, trí tuệ cho hoạt động giáo dục đào tạo, đồng thời khắc phục tình trạng cào bằng hiện nay.

3.6. Về chế độ đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo; chế độ lương, phụ cấp và phúc lợi khác

Xác định các vấn đề trong chính sách đãi ngộ, tôn vinh, khen thưởng nhà giáo, làm động lực để thu hút người giỏi tham gia trở thành giáo viên, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo đã vào ngành cống hiến, tận tâm với nghề; tăng cường chế độ đãi ngộ đối với nhà giáo, thiết lập cơ chế phân loại bảo đảm chế độ đãi ngộ công bằng, người làm nhiều thì được đãi ngộ cao, xây dựng chế độ phân phối tiền lương và cơ hội thăng tiến, tăng lương và đãi ngộn đối với những người có thành tích xuất sắc; thực hiện các yêu cầu để giảm gánh nặng cho nhà giáo, bảo đảm nhà giáo được yên tâm cống hiến hết mình cho việc giảng dạy và giáo dục con người.

3.7. Về tiêu chuẩn, tiêu chí, mức độ đánh giá nhà giáo; về khen thưởng, kỷ luật đối với nhà giáo.

- Việc chuyển ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức: Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021, 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021, 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện Công văn số 856/SNV ngày 23/5/2023 của Sở Nội vụ về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên theo Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. UBND huyện Bình Sơn đã trình Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm chức danh nghề

nghiệp, chuyển xếp lương đối với 130 giáo viên và trình Sở Nội vụ thỏa thuận ra quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển xếp lương đối với 590 giáo viên.

- Thực hiện đảm bảo các chính sách khen thưởng theo Luật số 06/2022/QH15 Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 05/2024/QĐ- UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chi tiết đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng đối tượng thi đua, hình thức khen thưởng của tỉnh Quảng Ngãi. Hàng năm việc xem xét đề nghị danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho nhà giáo được thực hiện cơ bản đảm bảo. Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và tặng giấy khen của UBND huyện kèm theo tiền thưởng theo quy định. Đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bậc cao, Hội đồng thi đua khen thưởng huyện trình các cấp xem xét. Việc xét thi đua hàng năm đã quan tâm đến đối tượng giáo viên, nhân viên.

3.8. Về các vấn đề khác cần quan tâm thể chế hoá trong Luật(bảo đảm môi trường làm việc an toàn, văn hoá trong nhà trường ; về cơ hội thăng tiến trong sự nghiệp của nhà giáo.

Để công tác thực hiện chính sách, pháp luật về nhà giáo đạt hiệu quả. Đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đề xuất kiến nghị như sau: Về chế độ tiền lương, phụ cấp: Lương, phụ cấp đối với giáo viên mầm non hiện nay còn thấp, chưa tương xứng với thời gian làm việc, vì vậy kính đề nghị Bộ GD&ĐT và các bộ, ngành nghiên cứu cải thiện chính sách tiền lương.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, UBND huyện Bình Sơn kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND: C, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Sự